



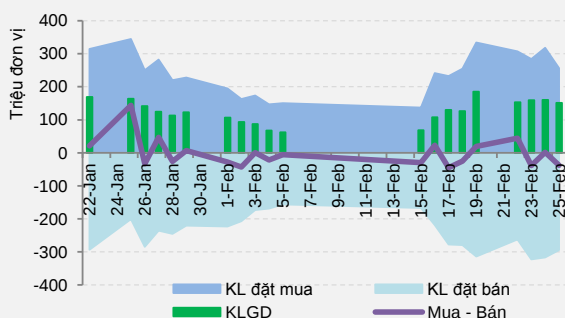
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/2/2016

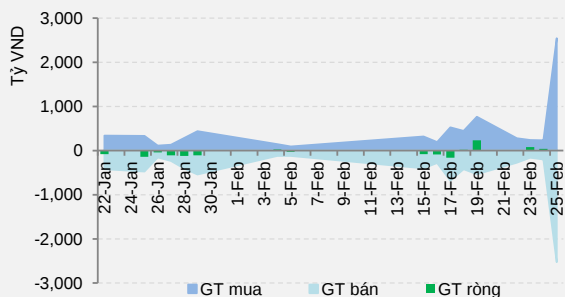
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	562.82	78.51
% Thay đổi	↓ -0.92%	↓ -0.48%
KLGD (CP)	151,414,352	61,349,136
GTGD (tỷ đồng)	4,419.38	678.45
Tổng cung (CP)	294,668,680	96,499,500
Tổng cầu (CP)	256,938,270	78,588,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	25,885,062	4,592,880
KL mua (CP)	28,831,792	3,979,700
GTmua (tỷ đồng)	2,544.01	98.48
GT bán (tỷ đồng)	2,529.14	99.61
GT ròng (tỷ đồng)	14.87	(1.14)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.20%	10.3	1.9	0.9%
Công nghiệp	↓ -0.89%	11.3	1.7	7.3%
Dầu khí	↓ -1.75%	4.9	0.7	1.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.55%	15.9	3.1	1.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.37%	17.9	2.2	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.53%	14.2	5.1	59.2%
Ngân hàng	↓ -0.16%	14.5	1.7	4.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.34%	10.8	1.9	5.8%
Tài chính	↓ -0.95%	17.5	2.3	17.7%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.62%	9.1	1.8	1.3%
VN - Index	↓ -0.92%	12.8	2.8	86.9%
HNX - Index	↓ -0.48%	10.6	1.7	13.1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Áp lực chốt lời xuất hiện kết hợp với việc thị trường chứng khoán Trung Quốc bất ngờ giảm mạnh đã khiến thị trường Việt Nam quay đầu giảm điểm. Giá trị giao dịch trên HSX lần đầu vượt mốc 4.000 tỷ đồng kể từ tháng 11/2014 tuy nhiên hơn nửa đến từ giao dịch thỏa thuận của VNM (trị giá hơn 2.340 tỷ đồng), nếu xét riêng giao dịch khớp lệnh giá trị giao dịch chỉ đạt trên 1.972 tỷ đồng giảm nhẹ so với mức trung bình trên 2.200 tỷ đồng của 4 phiên gần đây cho thấy bên mua bắt đầu giao dịch thận trọng hơn tại vùng giá cao. Thị trường Việt Nam vẫn sẽ chịu tác động khá lớn từ Trung Quốc cũng như diễn biến giá dầu trong những phiên tới tuy nhiên Trung Quốc hiện đang tích cực bơm thêm tiền vào hệ thống (khoảng 580 tỷ nhân dân tệ từ đầu tuần) cũng giảm phần nào lo ngại cho giới đầu tư.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có dấu hiệu rung lắc tuy nhiên dòng tiền vẫn được duy trì khá tốt, nhà đầu tư nên tiếp giữ tỷ trọng cổ phiếu ổn định chờ đợi diễn biến của thị trường trong các phiên tiếp theo.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Diễn biến giao dịch có phần trái ngược phiên trước khi VN-Index bật tăng ngay từ đầu phiên tuy nhiên áp lực chốt lời tăng mạnh đã khiến chỉ số đảo chiều giảm điểm. Nhóm cổ phiếu chứng khoán và dầu khí đồng loạt suy yếu đã tác động tiêu cực lên thị trường. Khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ, đạt trên 128,7 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 4.420 tỷ đồng trong đó bao gồm hơn 2.340 tỷ đồng đến từ giao dịch thỏa thuận của VNM. Chốt phiên, VN-Index giảm 5,22 điểm, xuống còn 562,82 điểm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí đồng loạt suy giảm: GAS (-1.000), PVD (-400), PXS (-200).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng giảm khá mạnh: HCM (-1.100), SSI (-400).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng phân hóa khá rõ: BID (+200), CTG (+200), MBB (-200), VCB (-500), EIB (-100), STB (-100).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 giao dịch kém tích cực với 21 mã giảm, và chỉ 5 mã tăng giá. Trong đó các mã giảm mạnh ảnh hưởng đến chỉ số như: BVH (-1.500), MSN (-1.500), VNM (-2.000).

HNX-Index:

Giao dịch trên HNX diễn ra khá sôi động với các nhịp tăng giảm xen kẽ tuy nhiên áp lực bán ra

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

25/2/2016

về cuối phiên vẫn khiến HNX-Index giảm nhẹ. Khối lượng khớp lệnh tăng 12,8% so với phiên trước, đạt trên 53,8 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 678 tỷ đồng. Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,39 điểm, xuống còn 78,51 điểm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí ngoài PLC, các mã khác trong nhóm đồng loạt giảm nhẹ: PLC (+300), PVB (-200), PVC (-300), PVS (-300).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán có phiên giao dịch kém tích cực: VND (-400), BVS (-300), SHS (-300), KLS (-100).

Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng xuất hiện sự phân hóa: CEO (+200), NDN (-200), SCR (-100), VCG (-200), HUT đứng giá. Đáng chú ý, khối lượng khớp lệnh của SCR tiếp tục bật tăng phiên thứ 2 liên tiếp, đạt trên 15 triệu đơn vị.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Khối ngoại giao dịch không quá tích cực trong phiên ngày hôm nay khi chỉ mua ròng hơn 14,87 trên HSX trong khi bán ròng nhẹ 1,14.

Trên HSX, OGC dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 1,8 triệu đơn vị, MBB cũng được mua ròng trên 1 triệu đơn vị. JVC, CTG và KBC cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, HHS dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 1,9 triệu đơn vị. ITA, VCB và PVD bị bán ròng nhẹ.

Trên HNX, PVS dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 323 nghìn đơn vị. Ba mã cổ phiếu thuộc nhóm bất động sản là SCR, HUT và NDN cũng bị bán ròng nhẹ. Chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng nhẹ hơn 304 nghìn đơn vị DBC.

TIN TỨC NỘI BẬT TRONG NGÀY

Việt Nam chủ động cải cách thể chế trước khi ký kết Hiệp định TPP. Những thay đổi trong Luật Doanh nghiệp (sửa đổi) cho thấy Việt Nam đã chủ động trong cải cách thể chế, ngay trước khi ký kết Hiệp định TPP.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) giảm mạnh trong tháng Tết. Báo cáo do Tổng cục thống kê công bố ngày 25/02 cho thấy chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong tháng 2/2016 giảm 22,3% so với tháng 1.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

Chỉ số quay đầu giảm điểm, chốt phiên ở mức thấp nhất sau khi có thời điểm chạm vào ngưỡng kháng cự trên ở mốc 573 điểm, tương đương MA100. Một số chỉ báo như RSI, Stochastic Oscillators hiện vẫn chưa quá tiêu cực. Nếu như loại bỏ giao dịch thỏa thuận của VNM, thanh khoản trong phiên hôm nay



không quá cao trong 1 phiên giảm điểm. Do đó, chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm về xu hướng tăng trong ngắn hạn của chỉ số. Ngưỡng 555-558 điểm tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ mạnh cho chỉ số.

HNX-Index:



Áp lực bán vào cuối phiên đã khiến chỉ số giảm điểm khá mạnh sau khi vượt được ngưỡng kháng cự trên 79 điểm vào đầu phiên. Rủi ro xuất hiện khi chỉ báo Stochastic Oscillator đã đi trong vùng overbought 1 thời gian khá dài và đang có dấu hiệu suy yếu. Tuy nhiên, theo quan điểm của chúng tôi từ 1 vài phiên trở lại đây, chỉ số sẽ dao động quanh vùng 78-79 điểm trước khi có thể hoàn toàn dứt khỏi vùng này. Về xu hướng, chúng tôi duy trì quan điểm tăng trong ngắn hạn.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Giá mua	Vùng giá bán	Stoploss	Giá hiện tại	Hiệu suất	Thời gian nắm giữ	Trạng thái
GMD	8/12/2015	39.7	44.8 - 46	<36.9	38.8	-2.27%	1 - 8 Tuần	Nắm giữ

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.



TIN VĨ MÔ

TP.HCM - Thu hút được 225,4 triệu USD vốn FDI

Theo Cục Thống kê TP.HCM, tính chung cả vốn đăng ký mới và tăng thêm, từ đầu năm đến ngày 15/2, thành phố đã thu hút được 225,4 triệu USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, chỉ bằng 44,5% so với cùng kỳ năm trước.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Tỷ giá trung tâm tăng nhẹ

Ngân hàng Nhà nước vừa niêm yết tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 25/2/2016 ở mức 21.903 đồng, tăng 2 đồng so với hôm qua.

Giá vàng trong nước tăng chậm hơn thế giới

Sáng nay, giá vàng miếng SJC giao dịch ở ngưỡng 33.53 - 33.63 triệu đồng/lượng, tăng hơn so với cuối ngày trước 60 ngàn đồng/lượng ở cả chiều mua và chiều bán.

TIN TỨC NGÀNH

Dầu Brent tăng hơn 3%

Theo đó, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 28 xu (tương ứng 0.9%) lên 32.15 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 4 trên sàn London vọt 1.14 USD (tương ứng 3.4%) lên 34.41 USD/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Chứng khoán Mỹ tăng điểm nhờ giá dầu đi lên

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tiến 0.32% lên 16,484.99 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0.44% lên 1,929.8 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.87% lên 4,542.61 điểm.

Yên mất đà tăng, bảng Anh giảm mạnh

Yên Nhật thay đổi nhẹ sau khi tăng hồi đầu phiên so với USD và lên cao nhất gần 3 năm so với euro. Trong khi đó, bảng Anh giảm xuống dưới 1,4 USD/GBP, lần đầu tiên kể từ năm 2009, khi giới đầu tư tiếp tục lo ngại về tương lai của Anh trong EU.

PBOC bơm hơn 50 tỷ USD vào thị trường tiền tệ

Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) sẽ bơm 340 tỷ Nhân dân tệ (52.08 tỷ USD) vào các thị trường tiền tệ thông qua hợp đồng mua lại trái phiếu đảo ngược (reverse repo) kỳ hạn 7 ngày vào ngày thứ Năm.

Giá vàng lên cao nhất gần một năm

Giá vàng có lúc lên trên ngưỡng 1.250 USD/ounce, cao nhất gần một năm, khi báo cáo doanh số bán nhà tại Mỹ gây lo ngại trên thị trường tài chính. Chốt phiên, giá vàng giao ngay tăng 0,5% lên 1.233,06 USD/ounce.

**KẾT QUẢ KINH DOANH****FIT: EPS năm 2015 đạt 1,731 đồng**

Năm 2015, FIT đạt doanh thu thuần gần 1,707 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt gần 306 tỷ đồng, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) của FIT đạt 1,731 đồng.

VSC: Lãi ròng 2015 vượt 44% kế hoạch

Cả năm, tổng doanh thu của Công ty đạt gần 928 tỷ đồng, tăng nhẹ 4% so với kết quả năm 2014 và vượt kế hoạch 16%. Lãi sau thuế ghi nhận con số gần 277 tỷ đồng, tăng gần 12% và vượt chỉ tiêu đề ra 44%.

CAV: Lãi ròng quý 4 tăng gần 18%

Cụ thể, doanh thu thuần quý 4 của Công ty đạt hơn 1,376 tỷ đồng, tăng nhẹ chưa tới 1%, lãi ròng 46.4 tỷ đồng, tăng gần 18% so với quý 4/2014.

S55: Lợi nhuận quý 4 tăng 165% so với cùng kỳ

Tính riêng quý 4, doanh thu thuần công ty đạt 121 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ. Do công ty hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi gần 29 tỷ đồng nên cả quý lãi 15,1 tỷ đồng, tăng 165% so với cùng kỳ năm 2014.

SLS: EPS năm 2015 đạt trên 11.500 đồng

Năm 2015, Mía đường Sơn La đạt 553 tỷ đồng doanh thu, tăng 34% so với năm 2014. Lãi ròng 78,8 tỷ đồng sau thuế và EPS đạt 11.598 đồng.

SDA: Quý 4 lỗ ròng gần 3.7 tỷ

Cụ thể, doanh thu thuần quý 4 của Công ty đạt gần 9.6 tỷ đồng, giảm tới gần 47% so với cùng kỳ 2014, lỗ thuần hơn 7.5 tỷ đồng (cùng kỳ 2014 lỗ hơn 5 tỷ đồng).

VPS: Lãi ròng quý 4 hơn 25 tỷ đồng

Cụ thể, doanh thu thuần quý 4 của VPS tăng hơn 17% cùng kỳ năm trước, đạt gần 274 tỷ đồng, lãi ròng hơn 25 tỷ đồng, tăng hơn 25% cùng kỳ.

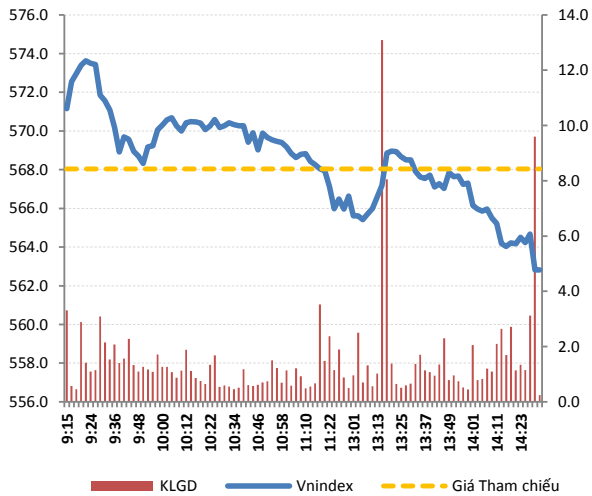
TIN TỨC KHÁC**ITA: Dự kiến phát hành riêng lẻ hơn 100 triệu cp**

Cụ thể, HĐQT đã thông qua phương án phát hành riêng lẻ 100,038,758 cp, nhằm cân trừ công nợ, với giá bằng trung bình mức giá thị trường trong 5 phiên giao dịch liên tục trước thời điểm cân trừ nhưng không thấp hơn 10,000 đồng/cp.

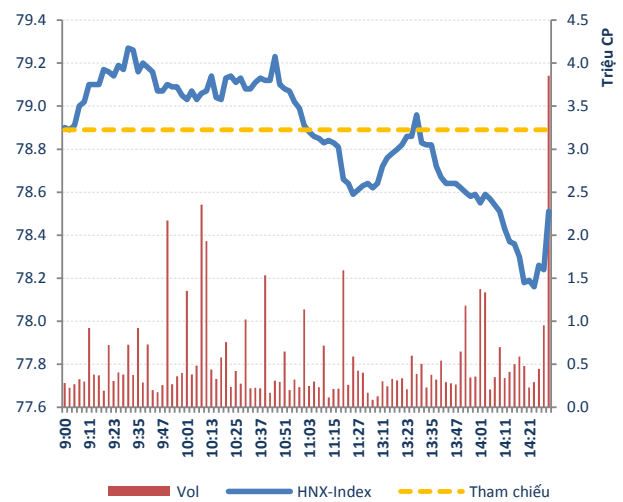


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

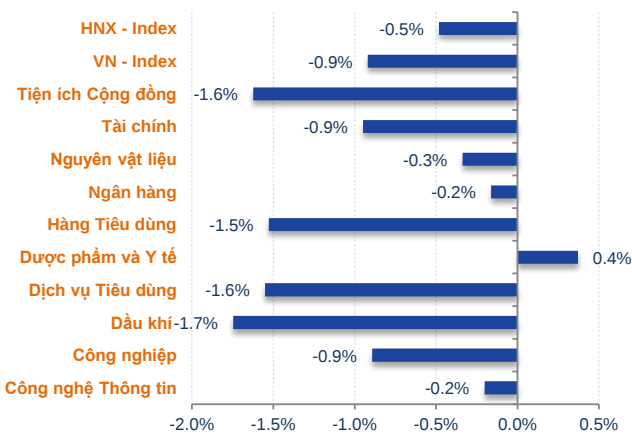
KLGD và VN-Index trong phiên



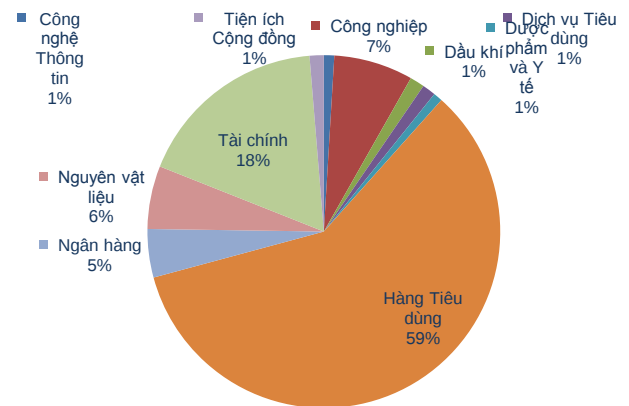
KLGD và HNX-Index trong phiên



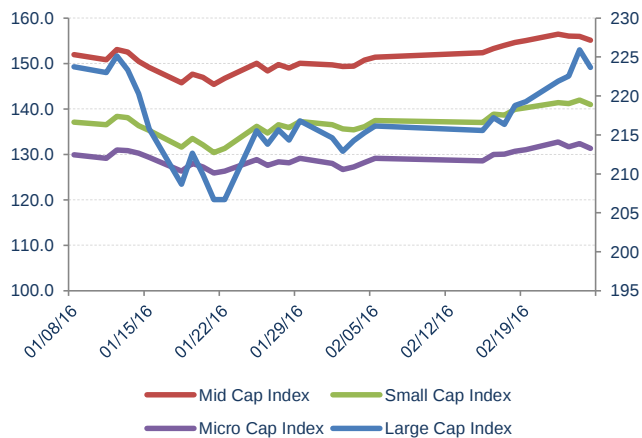
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



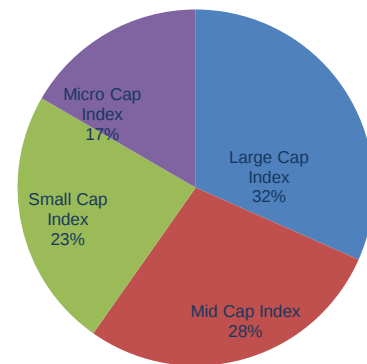
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	OGC	1,865,250	HHS	1,985,000	1	DBC	304,100	PVS	323,900
2	MBB	1,071,190	ITA	423,370	2	PGS	70,000	VND	247,400
3	JVC	828,330	VCB	299,190	3	PHP	59,000	SCR	136,000
4	CTG	768,980	PVD	236,980	4	HLD	26,000	HUT	124,800
5	KBC	743,790	TDH	156,900	5	DGC	10,000	NDN	89,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VNM	131.0	129.0	↓ -1.53%	18,754,512	SCR	9.7	9.6	↓ -1.03%	15,146,646
HNG	9.3	8.8	↓ -5.38%	10,067,540	SHB	6.8	6.9	↑ 1.47%	4,679,532
FLC	6.9	6.7	↓ -2.90%	9,104,230	KLF	3.9	3.8	↓ -2.56%	4,263,825
HHS	11.0	11.0	→ 0.00%	7,245,320	PVI	24.8	24.7	↓ -0.40%	3,204,200
HAG	9.0	8.7	↓ -3.33%	5,531,860	PVX	3.0	2.8	↓ -6.67%	1,577,670

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSS	0.9	1.0	0.1	↑ 11.11%	PRC	13.6	15.1	1.5	↑ 11.03%
GTT	1.0	1.1	0.1	↑ 10.00%	PPS	9.0	9.9	0.9	↑ 10.00%
VMD	31.5	33.7	2.2	↑ 6.98%	DC2	4.0	4.4	0.4	↑ 10.00%
CCI	10.4	11.1	0.7	↑ 6.73%	S55	37.0	40.7	3.7	↑ 10.00%
ACC	24.0	25.5	1.5	↑ 6.25%	VNC	30.0	33.0	3.0	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLF	1.3	1.2	-0.1	↓ -7.69%	THB	32.0	28.8	-3.2	↓ -10.00%
TMS	89.5	83.5	-6.0	↓ -6.70%	VCM	21.8	19.7	-2.1	↓ -9.63%
SPM	16.5	15.4	-1.1	↓ -6.67%	TPH	14.9	13.5	-1.4	↓ -9.40%
HOT	26.0	24.3	-1.7	↓ -6.54%	TAG	23.5	21.3	-2.2	↓ -9.36%
RIC	11.0	10.3	-0.7	↓ -6.36%	BSC	24.0	21.8	-2.2	↓ -9.17%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	18,754,512	38.3%	6,477	19.9	7.5
HNG	10,067,540	11.6%	1,901	4.6	0.5
FLC	9,104,230	17.8%	1,811	3.7	0.6
HHS	7,245,320	27.4%	3,257	3.4	0.9
HAG	5,531,860	8.2%	1,598	5.4	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	15,146,646	6.7%	1,008	9.5	0.7
SHB	4,679,532	7.5%	856	8.1	0.6
KLF	4,263,825	2.7%	283	13.4	0.4
PVI	3,204,200	9.3%	2,688	9.2	0.8
PVX	1,577,670	1.0%	51	55.1	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSS	↑ 11.1%	-35.1%	(2,935)	-	0.1
GTT	↑ 10.0%	-58.4%	(2,745)	-	0.3
VMD	↑ 7.0%	11.8%	2,660	12.7	1.5
CCI	↑ 6.7%	10.9%	1,652	6.7	0.8
ACC	↑ 6.3%	17.4%	3,777	6.8	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PRC	↑ 11.0%	7.8%	1,826	8.3	0.6
PPS	↑ 10.0%	13.1%	1,660	6.0	0.8
DC2	↑ 10.0%	1.5%	162	27.2	0.4
S55	↑ 10.0%	18.5%	8,509	4.8	0.9
VNC	↑ 10.0%	16.0%	2,639	12.5	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	1,865,250	73.3%	4,640	0.8	0.5
MBB	1,071,190	12.7%	1,905	7.9	1.1
JVC	828,330	-42.8%	(4,326)	-	0.4
CTG	768,980	10.3%	1,530	12.0	1.2
KBC	743,790	9.4%	1,351	9.5	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DBC	304,100	13.4%	4,030	7.4	1.0
PGS	70,000	11.2%	2,253	8.4	1.1
PHP	59,000	9.7%	1,170	19.4	1.9
HLD	26,000	11.5%	2,563	5.5	0.6
DGC	10,000	29.1%	6,399	8.0	2.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	154,818	38.3%	6,477	19.9	7.5
VCB	111,398	11.9%	1,994	21.0	2.4
VIC	86,150	4.0%	630	72.2	3.7
GAS	79,186	21.6%	4,505	9.3	1.9
CTG	68,511	10.3%	1,530	12.0	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,746	8.2%	1,146	17.3	1.4
SQC	8,691	-10.7%	(1,136)	-	8.9
PHP	7,422	9.7%	1,170	19.4	1.9
PVS	6,745	14.1%	3,338	4.5	0.7
SHB	6,542	7.5%	856	8.1	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.59	13.5%	4,790	5.0	0.6
SSC	2.47	12.6%	3,098	15.8	2.0
LDG	2.28	17.1%	2,058	5.4	0.9
VHG	2.16	5.5%	675	7.3	0.4
PVT	2.16	9.8%	1,428	7.1	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVB	3.61	27.3%	5,783	3.8	0.9
ASA	3.33	1.5%	151	17.9	0.3
PVC	3.18	9.6%	2,101	6.4	0.7
PVS	3.02	14.1%	3,338	4.5	0.7
DC4	2.99	5.6%	839	9.1	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
